

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1 Tên học phần (tiếng Việt):	LÝ LUẬN CHUNG NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT
1.2 Tên học phần (Tiếng Anh):	General theory of the state and law
1.3 Trình độ đào tạo:	Đại học
1.4 Định hướng đào tạo:	ứng dụng
1.5 Mã học phần:	011311
1.6 Số tín chỉ:	3
1.7 Thuộc khối kiến thức:	Kiến thức kinh tế- pháp luật- khoa học xã hội
1.8 Phân bổ thời gian (số giờ):	
- Lý thuyết:	15
- Nghiên cứu tình huống và thảo luận:	30
- Thực hành: + Thực hành tích hợp: + Thực hành PM, MP, DN	15
- Tự học:	90
1.9 Bộ môn/Khoa phụ trách học phần:	Bộ môn Luật/Khoa Kinh tế - Luật
1.10 Điều kiện tham gia học phần:	
- Điều kiện tiên quyết:	Không
- Học phần học trước:	Không
- Học phần song hành:	Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin

### 2. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức nguồn gốc, bản chất, chức năng của nhà nước và pháp luật, các kiểu và hình thức nhà nước và pháp luật; quá trình vận động và phát triển của nhà nước và pháp luật, mối quan hệ giữa nhà nước, pháp luật với các hiện tượng xã hội khác; nhà nước trong hệ thống chính trị; những khái niệm, phạm trù cơ bản của pháp luật (như quy phạm pháp luật, hệ thống pháp

luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý, ý thức pháp luật).

### 3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN:

#### 3.1. Mục tiêu chung:

Người học hiểu và phân tích những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nhằm hình thành tư duy và phương pháp nhận thức khoa học đúng đắn về tất cả những vấn đề của nhà nước và pháp luật.

#### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

- Về kiến thức:

+ Trình bày và hiểu được hệ thống kiến thức về lý luận nhà nước và pháp luật từ nguồn gốc, bản chất đến sự phát triển... để có thể tiếp cận với các môn khoa học khác cũng như tiếp cận các vấn đề, hiện tượng pháp lý – xã hội nói chung.

+ Hiểu và phân tích được những thành phần cơ bản của quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, hệ thống pháp luật, vi phạm pháp luật.

- Về kỹ năng:

+ Trình bày, tranh luận, phản biện các vấn đề liên quan đến pháp luật – xã hội.

+ So sánh, phân tích, bình luận các vấn đề của lý luận nhà nước, pháp luật.

- Về mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm:

+ Hình thành ý thức tôn trọng pháp luật, nghiêm túc trong học tập.

+ Có thái độ khách quan trong việc nghiên cứu và đánh giá các vấn đề về nhà nước và pháp luật.

### 4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN:

#### 4.1 Chuẩn đầu ra của học phần:

Ký hiệu	Nội dung
CLO1	Trình bày được những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật.
CLO2	Hiểu được được bản chất, vai trò, chức năng, các đặc trưng nhà nước, pháp luật, mối quan hệ của nhà nước, pháp luật với các hiện tượng xã hội khác.
CLO3	Xác định, hiểu được các bộ phận của quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, sự liên kết giữa các yếu tố cấu thành hệ thống pháp luật thực định, xác định và phân biệt các hình thức thực hiện pháp luật.
CLO4	Phân tích các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật, các dạng trách nhiệm pháp lý, mối quan hệ giữa vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.
CLO5	Giải thích được ý thức pháp luật, pháp chế, mối quan hệ giữa ý



	thức pháp luật và pháp luật.
CLO6	Vận dụng những kiến thức cơ bản về pháp luật để giải quyết các tình huống cơ bản của pháp luật như quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật...
CLO7	Hình thành, phát triển kỹ năng tranh luận, phản biện các vấn đề pháp lý; kỹ năng thuyết trình, viết và kỹ năng phân tích, đánh giá các hiện tượng nhà nước và pháp lý.
CLO8	Hình thành kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận các vấn đề của lý luận nhà nước, pháp luật.
CLO9	Có ý thức, tôn trọng và tuân thủ pháp luật, có niềm tin vào Nhà nước, pháp luật; có tinh thần học tập nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm.
CLO10	Có thái độ khách quan và khoa học trong nghiên cứu và trao đổi những vấn đề về nhà nước và pháp luật; có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận, đánh giá các hiện tượng chính trị, pháp lí trong đời sống xã hội.

**4.2 Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra của học phần (CLOs) với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs):**

Chuẩn đầu ra của học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO 1	I									
CLO 2					R					
CLO 3					R					
CLO 4					R					
CLO 5					R					
CLO6	I									
CLO7					R					
CLO8					I					
CLO9									R	
CLO10									R	
<b>Tổng hợp học phần</b>	<b>I</b>				<b>R</b>				<b>R</b>	

**Chú thích:** Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLOs với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu.
- *R (Reinforced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- *M (Mastery)* – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu
- *A (Assessed)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

### 5. NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY:

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
<b>Tuần 1:</b> Từ: .... Đến...	<p><b>Chương 1:</b> <b>Khái quát về lý luận nhà nước và pháp luật</b></p> <p>1.1. Lý luận chung về nhà nước và pháp luật – môn khoa học xã hội và khoa học pháp lý</p> <p>1.2. Đối tượng và phương</p>	2	2	1		10	<p>- <b>Giảng viên:</b> + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống..</p> <p>- <b>Sinh viên:</b> Nghe giảng, ghi</p> <p>* Đọc tài liệu [1], Chương 1, 2.</p>	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	<p>pháp nghiên cứu lý luận nhà nước và pháp luật</p> <p>1.3. Ý nghĩa và yêu cầu của học phần Lý luận về nhà nước và pháp luật.</p> <p><b>Chương 2: Nguồn gốc, bản chất và vai trò của nhà nước</b></p> <p>2.1 Nguồn gốc của Nhà nước</p>						chép, đặt câu hỏi (nếu có), trả lời câu hỏi.	
<p><b>Tuần 2:</b></p> <p>Từ: .....</p> <p>Đến...</p>	<p><b>Chương 2: Nguồn gốc, bản chất và vai trò của nhà nước</b></p> <p>2.2. Bản chất nhà nước.</p> <p>2.3. Những đặc trưng cơ</p>	1	2	2		9	<p>- <b>Giảng viên:</b></p> <p>+ Thuyết giảng</p> <p>+ Đặt câu hỏi/ tình huống.</p> <p>+ Hướng dẫn SV thảo luận,</p>	<p>* Đọc tài liệu [1], Chương 2, 3</p> <p>* Chuẩn bị các câu hỏi thảo luận.</p>



Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	bản của nhà nước 2.4. Vị trí, vai trò của nhà nước trong đời sống xã hội						giải quyết tình huống.. - <b>Sinh viên:</b> Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống	
Tuần 3: Từ: .... Đến...	<b>Chương 3:</b> <b>Kiểu, hình thức, chức năng và bộ máy nhà nước</b> 3.1. Kiểu nhà nước 3.2. Hình thức nhà nước	1	1	3		7	- <b>Giảng viên:</b> + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống.. - <b>Sinh</b>	Đọc trước tài liệu [1], Chương 3. Chuẩn bị trước các câu hỏi thảo luận, tình huống, Chuẩn bị thuyết trình

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
							<b>viên:</b> Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống	
<b>Tuần 4:</b> Từ: .... Đến...	<b>Chương 3:</b> <b>Kiểu, hình thức, chức năng và bộ máy nhà nước (tt)</b> 3.3. Chức năng của nhà nước 3.4. Bộ máy nhà nước	1	1	3		7	- <b>Giảng viên:</b> + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống.. - <b>Sinh viên:</b> Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi	Đọc trước tài liệu [1], Chương 3. Chuẩn bị trước các câu hỏi thảo luận, tình huống.

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
							(nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống	
<b>Tuần 5:</b> Từ: .... Đến...	<b>Chương 4:</b> <b>Nguồn gốc, bản chất, các thuộc tính, chức năng và các mối liên hệ cơ bản của pháp luật</b> 4.1. Nguồn gốc của pháp luật. 4.2. Bản chất của pháp luật. 4.3. Các thuộc tính của pháp luật. 4.4. Chức năng của pháp luật. 4.5. Các mối liên hệ	2	2	1		10	- <b>Giảng viên:</b> + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống.. - <b>Sinh viên:</b> Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải	Đọc trước tài liệu [1], Chương 4. Chuẩn bị trước các câu hỏi thảo luận, bài tập tình huống



Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	của pháp luật.						quyết tình huống	
Tuần 6: Từ: ..... Đến...	<b>Chương 5: Các kiểu và hình thức pháp luật.</b> 5.1. Các kiểu pháp luật. 5.2. Hình thức pháp luật	1	1	3		6	- <b>Giảng viên:</b> + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống.. - <b>Sinh viên:</b> Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống	Đọc trước tài liệu [1], Chương 5. Chuẩn bị trước các câu hỏi thảo luận, bài tập tình huống
Tuần 7: Từ:	<b>Chương 6: Quy phạm pháp luật.</b>	1	1	3		6	- <b>Giảng viên:</b> + Thuyết	Đọc trước tài liệu [1],

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
.... Đến...	6.1. Hệ thống các quy phạm xã hội 6.2. Quy phạm pháp luật 6.3. Phân loại các quy phạm pháp luật						giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống.. <b>- Sinh viên:</b> Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống	Chương 6. Chuẩn bị trước các câu hỏi thảo luận, bài tập tình huống
<b>Tuần 8:</b> Từ: .... Đến...	<b>Chương 7: Quan hệ pháp luật.</b> 7.1. Khái niệm, đặc điểm và phân loại các quan hệ	1	1	3		7	<b>- Giảng viên:</b> + Thuyết giảng, phát vấn + Hướng dẫn, giải quyết tình	Đọc trước tài liệu [1], Chương 7. Chuẩn bị trước các câu hỏi thảo luận,

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	pháp luật 7.2. Cấu trúc của quan hệ pháp luật						huống. + Nhận xét nhóm báo cáo và tóm lại vấn đề trọng tâm. - <b>Sinh viên:</b> + Thảo luận, thuyết trình. + Phản biện, tranh luận.	bài tập tình huống, chuẩn bị thuyết trình theo nhóm. Đọc tài liệu về nội dung liên quan.
<b>Tuần 9:</b> Từ: .... Đến...	<b>Chương 7:</b> <b>Quan hệ pháp luật. (tt)</b> 7.3. Những điều kiện phát sinh, chấm dứt quan hệ pháp luật. <b>Chương 8:</b> <b>Hệ thống pháp luật.</b> 8.1. Khái	1	1	3		7	- <b>Giảng viên:</b> + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống.. - <b>Sinh viên:</b>	Đọc trước tài liệu [1], Chương 7, 8. Chuẩn bị trước các câu hỏi thảo luận, bài tập tình huống



Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	niệm và các đặc điểm của hệ thống pháp luật 8.2. Hệ thống cấu trúc của pháp luật. 8.4. Các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. 8.5. Hệ thống hóa pháp luật.						Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống	
<b>Tuần 10:</b> Từ: ..... Đến...	<b>Chương 9:</b> <b>Ý thức pháp luật.</b> 9.1. Khái niệm và các đặc điểm cơ bản của ý thức pháp luật. 9.2. Cơ cấu và các hình thức	2	1	2		9	<b>- Giảng viên:</b> + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình	Đọc trước tài liệu [1], Chương 9, 10.  Chuẩn bị trước các câu hỏi thảo luận, bài tập tình

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	<p>của ý thức pháp luật</p> <p>9.3. Mối quan hệ giữa ý thức pháp luật và pháp luật</p> <p>9.4. Văn hóa pháp lý và giáo dục pháp luật</p> <p><b>Chương 10: Thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.</b></p> <p>10.1. Thực hiện pháp luật</p>						<p>huống..</p> <p>- <b>Sinh viên:</b></p> <p>Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống</p>	huống
<p><b>Tuần 11:</b></p> <p>Từ: .....</p> <p>Đến...</p>	<p><b>Chương 10: Thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách</b></p>	1	1	3		7	<p>- <b>Giảng viên:</b></p> <p>+ Thuyết giảng</p> <p>+ Đặt câu hỏi/ tình</p>	<p>Đọc trước tài liệu [1],</p> <p>Chương 10.</p> <p>Chuẩn bị</p>

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	<b>nhiệm pháp lý.</b> 10.2. Vi phạm pháp luật 10.3. Trách nhiệm pháp lý						huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống.. <b>Sinh viên:</b> Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống	trước các câu hỏi thảo luận, bài tập tình huống. Đọc tài liệu về nội dung liên quan
Tuần 12: Từ: .... Đến...	<b>Chương 11: Pháp chế.</b> 11.1. Khái niệm và nội dung cơ bản của pháp chế. 11.2. Những yêu cầu cơ bản của pháp	1	1	3		6	<b>Giảng viên:</b> + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV ôn tập <b>Sinh</b>	Đọc trước tài liệu [1], Chương 11. Chuẩn bị trước các câu hỏi thảo luận, bài tập tình



Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	<b>ché.</b> <b>Ôn tập + Kiểm tra</b>						<b>viên:</b> + Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi ôn tập. + Làm bài kiểm tra.	huống.  Ôn tập và chuẩn bị làm kiểm tra
<b>Tổng</b>		<b>15</b>	<b>15</b>	<b>30</b>		<b>90</b>		

## 6. HỌC LIỆU:

### 6.1 Tài liệu chính: (tối đa 3 quyển)

[1] Trường Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình Lý luận về nhà nước và pháp luật, Nxb. Tư pháp, 2018.

[2] Tài liệu học tập học phần “Lý luận nhà nước và pháp luật” do giảng viên chuẩn bị.

### 6.2 Tài liệu tham khảo: (tối đa 5 quyển)

[3] PGS.TS. Vũ Trọng Lâm, Giáo trình Lý luận chung về nhà nước và pháp luật, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự Thật, 2020.

[4] PGS. TS. Nguyễn Văn Động (Chủ biên), Giáo trình Lý luận chung về nhà nước và pháp luật, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự Thật, 2017.

## 7. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

### 7.1 Đánh giá quá trình: trọng số 50% trong điểm học phần

TT	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CỜ ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
1	<b>Điểm chuyên cần:</b>	- Đánh giá thái độ tích cực của	<b>CLO9</b>	<b>10%</b>

	Sinh viên đi học thường xuyên, đảm bảo số lượng buổi học theo quy định.	sinh viên đối với môn học. - Đánh năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm cá nhân, tự định hướng hoạt động chuyên môn nghề nghiệp		
2	<b>Phát biểu cá nhân:</b> Trong quá trình học sẽ có các câu hỏi và các bài tập vận dụng, GV sẽ gọi lần lượt SV lên trả lời hoặc làm bài kiểm tra nhanh.	- Đánh giá được mức độ tiếp thu và vận dụng kiến thức của từng sinh viên	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO7	
3	<b>Đánh giá hoạt động nhóm, thuyết trình:</b> Tùy vào sĩ số lớp, GV sẽ chia thành các nhóm, mỗi nhóm từ 5-7 SV. Các nhóm làm các tình huống, đề tài nhỏ cụ thể trong phạm vi môn học (khoảng 3 tình huống, đề tài). Đối với đề tài nhỏ, các nhóm sẽ lên trình bày trước lớp bằng file power point. Mỗi nhóm sẽ có 20 phút để thuyết trình và 10 phút tương tác, phản biện trước lớp học. GV sẽ có bảng điểm đánh giá chung của nhóm và đánh giá từng cá nhân tham gia nhóm.	- Đánh giá mức độ tiếp thu và vận dụng kiến thức của SV để giải thích các vấn đề liên quan đến những kiến thức về nhà nước, pháp luật. - Đánh giá được khả năng vận dụng được các kiến thức kinh tế vĩ mô nhằm giải quyết các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực này. - Đánh giá được kỹ năng tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, kỹ năng nói trước đám đông, kỹ năng làm việc nhóm của SV.	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6 CLO7 CLO9 CLO10	30%
4	<b>Kiểm tra tự luận giữa kỳ:</b> Kiểm tra giữa kì 30-45 phút bằng hình thức nhận định, trắc nghiệm, bài tập tình huống nội dung từ chương 1 đến chương 10.	- Đánh giá khả năng ghi nhớ và vận dụng các vấn đề pháp lý đã học. - Đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết từng tình huống cụ thể. - Đánh giá khả năng phân tích, tư duy và biện luận. - Đánh giá khả năng tư duy hệ thống, giải quyết các vấn đề thực tế được đưa ra trong bài kiểm	CLO2 CLO3 CLO4 CLO6 CLO10	60%



	tra.		
<b>TỔNG</b>			<b>100%</b>

### 7.2 Đánh giá kết thúc học phần: trọng số 50% trong điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
<b>BÀI THI TỰ LUẬN</b> - Bài thi 60 phút - Bao gồm 06 câu hỏi nhận định (hoặc 24 câu trắc nghiệm) và bài tập tình huống (có thể có 1 hoặc nhiều câu hỏi nhỏ) - Nội dung đề thi là một trong những nội dung đã học, nhằm vận dụng kiến thức đã học để giải quyết tình huống liên quan đến những vấn đề cơ bản về nhà nước, pháp luật.	<b>Đánh giá về kiến thức:</b> - Đánh giá khả năng ghi nhớ và vận dụng các vấn đề pháp lý. - - Đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết từng tình huống, nhận định cụ thể.	<b>CLO2 CLO3 CLO4</b>	<b>40%</b>
	<b>Đánh giá về kỹ năng:</b> - Đánh giá khả năng phân tích, lập luận để giải quyết tình huống. - Đánh giá khả năng vận dụng tổng hợp được các kiến thức đã học để giải quyết tình huống. - Đánh giá khả năng tư duy, phân tích, phản biện để bảo vệ được quan điểm cá nhân.	<b>CLO6</b>	<b>50%</b>
	<b>Đánh giá về mức tự chủ tự chịu trách nhiệm:</b> - Đánh giá tính tích cực, chủ động tiếp thu kiến thức và kỹ năng được học; có khả năng vận dụng những kiến thức đã học một cách linh hoạt trong từng tình huống thực tiễn.	<b>CLO9 CLO10</b>	<b>10%</b>
Tổng			<b>100%</b>

## 8. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

### 8.1 Quy định về tham dự lớp học

- Tham gia lớp học nghiêm túc, tuân thủ các quy định chung của nhà trường.

### 8.2 Quy định về hành vi lớp học

- Sinh viên tham gia lớp học với tinh thần nghiêm túc, cầu thị.



- Sinh viên không làm việc riêng trong thời gian lên lớp, chỉ sử dụng các thiết bị phụ vụ cho nội dung học và hoạt động tương ứng trong từng buổi học.

### 8.3 Quy định về học vụ

- Sinh viên vắng vào các buổi có làm bài đánh giá cá nhân, nhóm sẽ bị 0 điểm đối với bài đánh giá đó.

- Thành viên nhóm thuyết trình không được vắng, nếu vắng sẽ không được làm bài kiểm tra thay thế.

- Các bài tập nhóm, cá nhân phải tuân thủ theo mẫu và thời hạn nộp theo quy định của giảng viên.

## 9. HOLISTIC RUBRIC:

### 9.1. Rubric đánh giá điểm quá trình :

- Rubric đánh giá chuyên cần và tham gia thảo luận/trả lời trên lớp:

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
			Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt
			0 – 4.9	5.0 – 6.9	7.0 – 8.4	8.5 – 10
Số buổi dự học (đủ tiết/buổi) theo thời khóa biểu	CLO9	50%	Tham dự < 70% số buổi học	Tham dự từ 70% đến < 80% số buổi học	Tham dự từ 80% đến < 90% số buổi học	Tham dự từ 90% số buổi học trở lên.
Sự chủ động, tích cực tham gia thảo luận/trả lời câu hỏi	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	50%	Không tham gia thảo luận/trả lời đúng dưới 50% các câu hỏi về nội dung bài học.	Có tham gia thảo luận và trả lời đúng từ 50% đến dưới 70% các câu hỏi về nội dung bài học.	Có tham gia thảo luận và trả lời đúng từ 70% đến dưới 85% các câu hỏi về nội dung bài học.	Nhiệt tình tham gia thảo luận và trả lời đúng từ 85% đến 100% các câu hỏi về nội dung bài học.

- Rubric đánh giá hoạt động nhóm, thuyết trình :

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
			Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt
			0 – 4.9	5.0 – 6.9	7.0 – 8.4	8.5 – 10
Tổ chức và phối hợp tham gia thực hiện của các thành viên trong nhóm	CLO8	15%	< 40% số lượng thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ nhóm	Từ 40% đến 60% số lượng thành viên trở lên tham gia thực hiện nhiệm vụ nhóm	Từ 60% đến 80% số lượng thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ nhóm	Từ 80% đến 100% thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ nhóm

Hình thức bài báo cáo kết quả làm việc nhóm	CLO1	10%	Sơ sài, không đầy đủ các bộ cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận), font chữ không đồng bộ, nhiều lỗi chính tả.	Các bộ cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận) chưa rõ, font chữ đúng quy định, còn lỗi chính tả.	Đầy đủ các bộ cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận) rõ ràng, font chữ đúng quy định, còn lỗi chính tả.	Đẹp, rõ ràng các bộ cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận), không lỗi chính tả
Kỹ năng trình bày trước đám đông	CLO7	15%	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu với người nghe	Nói nhỏ, có giao lưu với người nghe, nhưng không tự tin.	Trình bày rõ ràng ở mức tốt, có phong cách tự tin khi giao lưu nhưng chưa xuất sắc.	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu với người nghe.
Tương tác/trả lời câu hỏi	CLO7	30%	Trả lời đúng dưới 50% số câu hỏi được đặt ra.	Trả lời đúng từ 50% đến dưới 70% số câu hỏi được đặt ra.	Trả lời đúng từ 70% đến dưới 85% số câu hỏi được đặt ra.	Trả lời đúng từ 85% đến 100% số câu hỏi được đặt ra.
Nội dung Bài báo cáo kết quả làm việc nhóm	CLO4 CLO6	30%	Đáp ứng dưới 50% yêu cầu về nội dung.	Đáp ứng từ 50% đến dưới 70% yêu cầu về nội dung.	Đáp ứng từ 70% đến dưới 80% yêu cầu về nội dung.	Đáp ứng từ 80% đến 100% yêu cầu về nội dung.

**- Rubric đánh giá bài kiểm tra giữa kỳ**

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
			Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt
			0 – 4.9	5.0 – 6.9	7.0 – 8.4	8.5 – 10
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ nhớ, hiểu và vận dụng (dễ)	CLO1	25%	Trả lời đúng dưới 50% số lượng câu hỏi trong bài thi.	Trả lời đúng từ 50% đến dưới 70% số lượng câu hỏi trong bài thi.	Trả lời đúng từ 70% đến dưới 85% số lượng câu hỏi trong bài thi.	Trả lời đúng từ 85% đến 100% số lượng câu hỏi trong bài thi.
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ vận dụng (trung bình)	CLO2 CLO3	35%				
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ phân tích (khó)	CLO4 CLO5	30%				
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ phân tích (rất khó)	CLO6	10%				

**9.2. Rubric đánh giá điểm thi cuối kỳ (Trắc nghiệm + tự luận)**

Tiêu chí	CĐR	Cấu trúc điểm	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
				Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt



		thành phần		0 – 4.9	5.0 – 6.9	7.0 – 8.4	8.5 – 10
<b>Phần trắc nghiệm</b>							
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ nhớ, hiểu và vận dụng (dễ)	CLO1	25%	<b>50%-60%</b>	Trả lời đúng dưới 50% nội dung yêu cầu trong bài thi.	Trả lời đúng từ 50% đến dưới 70% nội dung yêu cầu trong bài thi.	Trả lời đúng từ 70% đến dưới 85% nội dung yêu cầu trong bài thi.	Trả lời đúng từ 85% đến 100% nội dung yêu cầu trong bài thi.
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ vận dụng (trung bình)	CLO2 CLO3	35%					
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ phân tích (khó)	CLO4 CLO5	30%					
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ phân tích (rất khó)	CLO6	10%					
<b>Phần tự luận</b>							
Mức cơ bản	CLO1 CLO2 CLO3	60%	<b>40%-50%</b>				
Mức nâng cao	CLO4 CLO5 CLO6 CLO8	40%					

**Bảng Rubric đánh giá kết quả chuẩn đầu ra học phần**

Chuẩn đầu ra môn học	Tỷ lệ	Mới bắt đầu	Biết sơ sài	Hiểu sơ bộ	Hiểu cận kề	Hiểu sâu
		0 - 3.4	3.5 - 4.9	5.0 - 6.9	7.0-8.4	8.5-10
CLO2	5%	Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc	Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận	Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ	Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được	Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc
CLO3	15%					
CLO4	20%					
CLO5	10%					
CLO6	20%					



CLO7	15%			lược giữa chúng	mối liên hệ giữa chúng	sáng tạo ra cái mới
CLO8	10%					
CLO9	5%					
<b>Tổng điểm</b>	<b>100%</b>					

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 7 năm 2022

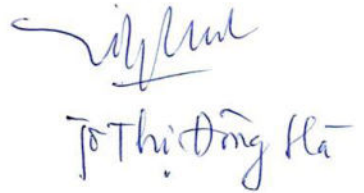
2. Hiệu trưởng ✓

  
TS. Nguyễn Văn Hiến

Trưởng khoa

  
Đỗ Ngọc Phương

Trưởng bộ môn

  
Trần Thị Đông Hà